



**ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CHUYÊN ĐỀ

**Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân
tham gia thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở
Triển khai Thông tri số 24-TT/TU ngày 19 tháng 5 năm 2023
của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh**

***Báo cáo viên: Trần Kim Yến - Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy
Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh***

PHẦN I

Quá trình hình thành và phát triển nhận thức về hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội



3 giai đoạn



3 giai đoạn



Hiến pháp 1980

Hiến pháp 1992
Luật MTTQ VN
1999

Hiến pháp 2013
Luật MTTQ
VN 2015

Giai đoạn thứ nhất

**Giám sát với sự ra đời hoạt động giám sát của Nhân dân
thông qua Ban Thanh tra nhân dân**

Hiến pháp 1980

Phạm trù giám sát lần đầu tiên được nêu trong Hiến pháp nước ta năm 1980, tại Điều 8,

“Tất cả các cơ quan Nhà nước và nhân viên Nhà nước phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa”

Sau khi Nhà nước ban hành Pháp lệnh Thanh tra, **Ban Thanh tra nhân dân được thành lập** ở cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, ở xã, phường, thị trấn.

Từ năm **1990**, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã bắt đầu tổ chức và chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn với 4 phạm vi giám sát:

1. Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật của cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức Nhà nước trên địa bàn xã, phường, thị trấn;

2. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân;

3. Giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

4. Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng ở xã, phường, thị trấn.

Giai đoạn này hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ yếu tập trung chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động giám sát của nhân dân thông qua Ban Thanh tra nhân dân; giám sát thông qua hoạt động tham gia góp ý kiến các dự thảo Luật, Pháp lệnh; thông qua việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

Giai đoạn thứ hai

**Quy định quyền giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước**

Thực hiện **Cương lĩnh 1991**, các nghị quyết của Đảng đã đề ra chủ trương phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó **chỉ rõ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng, giám sát, bảo vệ chính quyền...**

*Các cơ quan nhà nước thể chế hóa trách nhiệm và quyền hạn của Mặt trận để Mặt trận thực sự là **cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân**, nhất là tham gia quá trình bầu cử, xây dựng các chính sách và đạo luật, tham gia quản lý kinh tế - xã hội, giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước, các đại biểu dân cử và cán bộ nhân viên nhà nước.*

Hiến pháp 1992

Tại Điều 9, **Hiến pháp năm 1992** quy định tính chất, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong đó có *quy định quyền giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đó là*

"Mặt trận giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ công chức nhà nước".

Quy định rõ: người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ giám sát.

ba hình thức cơ bản là vận động nhân dân giám sát; tham gia giám sát với cơ quan quyền lực Nhà nước và tự mình giám sát:

Nội dung: theo dõi, xem xét việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, trọng tâm là những pháp luật trực tiếp liên quan đến quyền và lợi ích cơ bản của công dân;

**Hiến pháp
1992,
Luật Mặt
trận Tổ
quốc Việt
Nam năm
1999**

Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tính chất là *giám sát mang tính nhân dân*

Hỗ trợ cho công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra của Nhà nước

Đối tượng: hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức Nhà nước

Trong giai đoạn này hoạt động giám sát của Mặt trận **bắt đầu chuyển mạnh sang giám sát việc thực hiện pháp luật trên các lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân** như giám sát thực hiện Luật Đất đai, Luật Khiếu nại - Tố cáo, Luật Đầu tư, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Phòng, chống tham nhũng, Pháp lệnh đối với người có công, Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn... mà ở những luật đó quy định nội dung giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Về đối tượng giám sát, không chỉ giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, mà có những cơ chế hoạt động giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở xã, phường, thị trấn (Nghị quyết liên tịch số 05/2006/NQLT-CP-UBTWMTTQVN)

Về hình thức giám sát, ngoài việc tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Mặt trận bắt đầu triển khai hoạt động giám sát của Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, tham gia giám sát với cơ quan quyền lực Nhà nước ở Trung ương và địa phương.

Hoạt động tự mình thành lập đoàn giám sát thì chưa có cơ chế, chính sách cụ thể.

Giai đoạn thứ ba

**Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
sau khi có Cương lĩnh của Đảng 2011,
Hiến pháp 2013
và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 2015**

Đại hội lần thứ XI của Đảng đã bổ sung, phát triển Cương lĩnh 1991, đề ra chủ trương mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, trong đó có chủ trương **tiếp tục đẩy mạnh hoạt động giám sát và thực hiện phản biện xã hội** theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng, là **vấn kiện đầu tiên Đảng đề ra chủ trương phát huy vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân.**

Thực hiện chủ trương nêu trên của Nghị quyết Đại hội X của Đảng, tháng 12/2013 Bộ Chính trị ban hành **Quyết định 217**, kèm theo Quy chế về giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

Hiến pháp 2013 bổ sung vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 2015 đã quy định rõ quyền và trách nhiệm giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điểm mới trong giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bổ sung

- (1) Tính chất xã hội của giám sát;
- (2) Quy định những nguyên tắc của hoạt động giám sát;
- (3) Quy định rõ đối tượng, nội dung, phạm vi và 4 hình thức giám sát;
- (4) Quy định quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát;
- (5) Bổ sung đầy đủ hơn trách nhiệm của Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân và cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đây cũng là lần đầu tiên Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định các *cơ chế về phản biện xã hội* của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tương tự như cơ chế giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đó là *quy định tính chất, mục đích, nguyên tắc của hoạt động phản biện; quy định đối tượng, nội dung, phạm vi và 3 hình thức phản biện xã hội; quy định quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạt động phản biện; quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo dự thảo văn bản được phản biện.*

Để thực hiện các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Nghị quyết liên tịch quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội (Nghị quyết số **403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTU'MTTQVN**, ngày 15/6/2017).

So sánh với Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 1999, thì *Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 quy định tương đối đầy đủ, rõ ràng hơn về cơ chế giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam như nêu ở trên, nhất là quy định cụ thể, chi tiết các hình thức giám sát.*

Trong giai đoạn này, tần suất hoạt động giám sát của Mặt trận, của nhân dân tăng lên rất nhiều. Hoạt động giám sát được thực hiện theo chương trình, kế hoạch hàng năm.

Đối tượng giám sát, nội dung giám sát, hình thức giám sát từng bước được mở rộng theo Quyết định 217, Quy định 124 của Đảng; theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, theo Nghị quyết liên tịch 403 quy định chi tiết các hình thức giám sát và phản biện xã hội; quyền, trách nhiệm giám sát, phản biện của Mặt trận với tư cách là chủ thể giám sát được quy định rõ ràng; trách nhiệm của cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương được quy định cụ thể trong việc phối hợp và bảo đảm điều kiện để Mặt trận thực hiện công tác giám sát, phản biện.

Hoạt động phản biện xã hội bắt đầu chuyển động mạnh từ Trung ương đến cơ sở xã, phường, thị trấn với hình thức Hội nghị phản biện.

Hiện nay hoạt động giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có cơ chế, chính sách, pháp luật quy định tương đối đầy đủ.

Hoạt động giám sát của nhân dân thông qua Ban Thanh tra nhân dân (Theo Điều 36-40 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở), Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng (Theo Điều 36-40 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở) đã được quy định bằng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy vai trò trên lĩnh vực giám sát, phản biện xã hội, góp phần tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân ngày càng vững mạnh.





Phần thứ 2

Phân biệt giữa giám sát của Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Giám sát của Đảng

- Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội (Đ94, HP 2013)
- Mục đích, yêu cầu của giám sát là phát hiện những vấn đề mới, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm ngay từ lúc manh nha.
- Nội dung giám sát là cùng với công tác kiểm tra, công tác giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết cấp uỷ và đạo đức, lối sống của đảng viên theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân

- Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Thực hiện **quyền giám sát tối cao** đối với toàn bộ hoạt động của Nhà nước.
- Hội đồng nhân dân thực hiện **quyền giám sát** đối với hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt nam

- Giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc thể hiện quyền lực chính trị của Nhân dân, thể hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa trong thể chế chính trị ở nước ta
- **Mọi hoạt động của Nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức đều chịu sự giám sát của nhân dân.**
- Tính nhân dân còn thể hiện qua các hoạt động trực tiếp giám sát của Mặt trận

Phần thứ 3

ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

Nhận thức của cấp ủy,
chính quyền, Mặt trận
Tổ quốc Việt Nam, các
tổ chức chính trị - xã hội
các cấp và Nhân dân
thành phố về giám sát,
phản biện xã hội được
nâng lên

**Mặt
độc**

Tăng cường các hoạt
động giám sát độc lập
như tổ chức đoàn, tổ
giám sát

Thực hiện công tác giám sát, phản biện
xã hội trên cơ sở các chủ trương,
đường lối của Đảng, chính sách, pháp
luật của Nhà nước, các chương trình,
dự án có tác động, ảnh hưởng tới cuộc
sống của người dân

Thực hiện giám sát
với cấp ủy Đảng
còn ít

Hoạt động giám sát
chủ yếu đối với
chính quyền

Hạn chế

Nể nang, né tránh,
ngại va chạm,
chưa mạnh dạn góp ý
những hạn chế, yếu
kém của cấp ủy,
chính quyền các cấp

Nội dung giám sát
còn chung chung,
thiếu cụ thể, thiếu
tính chuyên sâu

Nhiều đề xuất, kiến nghị
sau giám sát chưa được
các cấp chính quyền quan
tâm xem xét, giải quyết và
phản hồi một cách thỏa
đáng,

Nội dung giám sát cần xác định trọng tâm, trọng điểm, không thực hiện dàn trải; rõ đối tượng, nội dung, phạm vi giám sát cụ thể, xuất phát từ lợi ích hợp pháp và chính đáng của người dân;

Bài học kinh nghiệm

Việc chuẩn bị giám sát, phải thu thập thông tin, khi cần thiết có thể tổ chức đi khảo sát, tìm hiểu thực tiễn để nắm tình hình một cách cụ thể chính xác

Tăng cường hoạt động giám sát Mặt trận Tổ quốc các cấp của thành phố nên tổ chức các Đoàn đi giám sát

Sau khi kiến nghị và nhận được văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền thì hệ thống Mặt trận cần tiếp tục theo dõi việc giải quyết những tồn tại, hạn chế

Ngay sau khi kết thúc giám sát phải sớm có văn bản kiến nghị ngay với cơ quan có thẩm quyền, trong đó cần kiến nghị với UBND cùng cấp

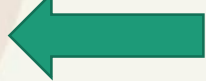


PHẦN II

**Thông tri số 24-TT/TU ngày 19 tháng 5 năm 2023
của Ban Thường vụ Thành ủy về phát huy vai trò, nâng cao
chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội**

Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 Bộ Chính trị ban hành về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

Cụ thể hóa



Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Cụ thể hóa



Cụ thể hóa



Thông tri số 24-TT/TU ngày 19 tháng 5 năm 2023 của BTV Thành ủy về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Cụ thể hóa



03 Nhóm nhiệm vụ cơ bản

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức:

Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận, đoàn thể tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, có hiệu quả trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao các văn bản:

- Chỉ thị số **18-CT/TW** của Ban Bí thư,
- Quyết định số **217-QĐ/TW** của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội,
- Chỉ thị số **13-CT/TU** ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy và Đề án số **06-ĐATU** ngày 20 tháng 8 năm 2021 về “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.
- Thông tri số **24-TT/TU** của Ban Thường vụ Thành ủy,

2. Việc thể chế hóa thành các cơ chế, chính sách và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền

Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để cụ thể hoá kịp thời, đầy đủ quyền và trách nhiệm tham gia giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, ủy ban nhân dân các cấp **tạo điều kiện thuận lợi** để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội;

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền nêu cao vai trò, trách nhiệm, chủ động, **ng nghiêm túc giải quyết các kiến nghị** sau giám sát, tiếp thu kết quả phản biện xã hội; trong đó, xác định người đứng đầu cấp ủy trực tiếp chỉ đạo công tác giám sát, phản biện xã hội.


3. Đổi mới nội dung và phương thức giám sát, phản biện xã hội:

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp đa dạng hóa các phương thức nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân; tập hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát huy vai trò là đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội;

Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện các nội dung của Thông tri này; tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội.

Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố định hướng đề cơ quan báo chí thành phố thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, đăng tải và phản ánh kết quả việc triển khai thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, tổng hợp trình Ban Thường vụ Thành ủy kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và kết quả việc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thực hiện kết quả giám sát. Phối hợp với **Ban Tổ chức Thành ủy** nghiên cứu, đề xuất xem xét đưa kết quả công tác giám sát, phản biện xã hội trở thành **một trong các tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm**



*Xin cảm ơn Hội nghị
đã chú ý lắng nghe*